EVENT		ROUND
Hastings 8899		
SITE	**DATE**	**RESULT**
Hastings	1988	**0–1**
☐ WHITE	**■ BLACK**	
Gulko, Boris F	**Short, Nigel D**	
OPENING		
A80 · Dutch Defense		

	☐ WHITE	■ BLACK
1	d4	f5
2	Nc3	d5
3	Bg5	c6
4	e3	Qb6
5	Na4	Qa5+
6	c3	Nd7
7	b4	Qc7
8	Nf3	e5
9	Bh4	e4
10	Bg3	Bd6
11	Nd2	Ne7
12	Nc5	Nf6
13	Bxd6	Qxd6
14	f4	exf3
15	Qxf3	Ng6
16	Bd3	O-O
17	O-O	b6
18	Ncb3	Bd7
19	Rae1	Rae8
20	g3	Ne4
21	Bxe4	fxe4
22	Qh5	h6
23	Rxf8+	Nxf8
24	Rf1	Qe6
25	Nc1	Nh7
26	Qd1	Nf6
27	Ne2	g5
28	Qe1	Kg7
29	Kh1	Rf8
30	Ng1	Bc8

	☐ WHITE	■ BLACK
31	Qe2	Qg4
32	Qe1	Qh5
33	Rf2	Ng4
34	Rg2	Qf7
35	Nh3	Nxe3
36	Rf2	Nf5
37	Nf1	Qh5
38	Ng1	Ba6
39	Ne3	Nxg3+
40	Kg2	Rxf2+
41	Qxf2	Ne2
42	Qf5	Nf4+
43	Kh1	Qf7
44	Qe5+	Kh7
45	Qd6	Be2
46	Qxc6	Nd3
47	h3	Bf3+
48	Nxf3	Nf2+
49	Kg1	Nxh3+
50	Kh2	Qf4+
51	Kxh3	Qxf3+
52	Kh2	Qxe3
53	Qxd5	Qf2+
54	Kh3	Qf3+
55	Kh2	Qf2+
56	Kh3	Qf3+
57	Kh2	g4
58	Qd7+	Kg6
59	d5	Qf2+
60	Kh1	Kh5

Gulko, Boris F – Short, Nigel D

Hastings 8899 · 1988 · continued

	☐ WHITE	■ BLACK
61	**0–1**	
62		
63		
64		
65		
66		
67		
68		
69		
70		
71		
72		
73		
74		
75		
76		
77		
78		
79		
80		
81		
82		
83		
84		
85		
86		
87		
88		
89		
90		

	☐ WHITE	■ BLACK
91		
92		
93		
94		
95		
96		
97		
98		
99		
100		
101		
102		
103		
104		
105		
106		
107		
108		
109		
110		
111		
112		
113		
114		
115		
116		
117		
118		
119		
120		